



Nguyễn Thị N (đã chết); tiền án, tiền sự: Không; bị cáo hiện đang tại ngoại, có mặt

**4. Nguyễn Lý H;** sinh ngày 04/12/1999, tại huyện T, tỉnh Quảng Bình; nơi ĐKNKTT: thôn K 1, xã K, huyện T, tỉnh Quảng Bình; tôn giáo: Công giáo; trình độ văn hóa: 9/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị N; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo hiện đang tại ngoại, có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Xuân T:* Ông Hà Nhật L – trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Bình, có mặt

- *Người bào chữa cho Nguyễn Lý H:* Ông Phạm Thành T, luật sư Công ty TNHH Đ thuộc Đoàn luật sư tỉnh Quảng Bình; địa chỉ: tỉnh Quảng Bình, có mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 06/6/2021, nhóm đối tượng gồm: Nguyễn Xuân T, Nguyễn Ngọc C, Nguyễn Lý H, Cao Văn Đ và Trần T1 A tổ chức uống bia tại nhà của anh Nguyễn Văn Tin thuộc thôn K I, xã K, huyện T, tỉnh Quảng Bình. Quá trình ăn nhậu, Trần T1 A và Cao Văn Đ xảy ra mâu thuẫn, cãi vã nhau, được mọi người can ngăn và tiếp tục ăn nhậu cho đến 23 giờ 20 phút cùng ngày thì ra về. Nguyễn Ngọc C điều khiển xe mô tô chở Cao Văn Đ và Nguyễn Lý H, Nguyễn Xuân T điều khiển xe mô tô chở Trần T1 A. Khi đến khu vực ngã ba đường bê tông thuộc thôn K I, xã K, huyện T thì T điều khiển xe vượt lên chặn đầu xe của C. Lúc đó, T1 A nói với Cao Văn Đ “Đ.. mẹ mi nhỏ tuổi hơn mà lão, ở dưới nớ anh mời mi ly bia mà từ chối, còn hỗn lão với tau”. Đ nói “Lúc này có chi không phải bỏ qua, cho bọn em xin lỗi”. T1 A dùng tay phải tát một cái vào mặt của Đ làm Đ ngã xuống, rồi Đ lao vào đánh nhau với A; trong lúc đánh nhau cả hai đều to tiếng và chửi bới lẫn nhau. Cùng lúc đó, Nguyễn Xuân T và Nguyễn Ngọc C xảy ra xô xát, đánh nhau, T dùng miệng cắn vào ngón tay út của C, C la hét rất to. Khi nghe tiếng la hét, Nguyễn A T1 đang ở nhà cách đó khoảng 300 mét liền chạy đến can ngăn mọi người ngừng đánh nhau. Tiếp đến, H nói to “đ.. mẹ về nhà lấy dao rựa lên chém chết mẹ hắn đi”. Nghe H nói vậy, Trần T1 A cũng nói to “Chém thì chém”. Nói xong H, C và Đ cùng chạy về nhà H tìm hung khí. H lấy 01 cái gậy gỗ hình trụ tròn dài 101cm, đường kính chỗ rộng nhất 4,5cm và 01 thanh kim loại hình hộp chữ nhật kích thước (2,34 x 0,04 x 0,02)m, Đ lấy 01 con dao tông (thường gọi là dao bằng) chạy lại vị trí ban đầu để đánh nhóm của T và A. Trên đường đi, Đ gặp chị Nguyễn Thị T (chị gái của C) can ngăn, giằng và lấy được con dao trên tay của Đ.

Nguyễn Xuân T cũng điều khiển xe mô tô chở Trần T1 A đến nhà của Lê Xuân Sơn ở cùng thôn, T xuống gian bếp của nhà Sơn lấy một cái dao bầu dài 30,5cm, cán bằng gỗ tròn dài 12 cm, đường kính 2,5cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 18cm, vị trí rộng nhất 5cm, sắc, nhọn và một cái dao tông (thường gọi là dao bằng) dài khoảng 60 cm. Nghe tiếng động, Sơn đi ra kiểm tra thấy T, T hỏi Sơn “còn dao rựa gì nữa không?” thì Sơn lấy một cái rựa dài 78cm, phần cán bằng gỗ hình trụ tròn dài 43cm, đường kính

3cm, phần lưỡi rựa bằng kim loại dài 35cm rồi đưa cho T, T đưa cho T1 A cầm một cái rựa và một cái dao tông, còn T cầm một cái dao bầu để ở phía trước xe mô tô, sau đó chở T1 A đến nhà Hoàng Văn H1 để rủ H1 đi cùng, H1 đồng ý và ngồi ở phía sau xe của T đi đến phía trước nhà anh Nguyễn Trọng Tá ở thôn K I, xã K.

Khi đến nơi, Nguyễn Lý H gặp Nguyễn A T1, T1 ôm và can ngăn H, giữa H và T1 xảy ra giằng co, quá trình giằng co, H thả gậy gỗ và dùng thanh kim loại đánh trúng T1 01 cái vào ngực, đập vào xe mô tô của T1 làm hư hỏng gương chiếu hậu xe mô tô, cả hai giằng co một hồi thì T1 đi về nhà. Cao Văn Đ chạy đến nhát gậy gỗ mà H thả ra và cùng với H tiếp tục tìm nhóm T để đánh. Khi T nhìn thấy C đang ngồi trên xe mô tô, dừng trước cổng nhà anh Tá thì T dừng xe mô tô lại rồi cầm dao bầu chạy đến dùng chân đạp vào xe mô tô do C điều khiển làm C ngã xuống. Lúc này, T dùng một tay bóp cổ đê C, còn một tay cầm dao kềm vào cổ của C và nói “mi với tau một bên là chú một bên là cậu rặng mi mần rứa, mi có muốn chết không?”. C van xin T, rồi ông Nguyễn Văn Liên (bố của C) đến khuyên can nên T thả C ra. Cùng lúc đó, Nguyễn Lý H đi từ phía sau đến, trên tay cầm thanh kim loại, nói to “bay muốn chém nhau à?” tức thì dùng thanh kim loại đánh trúng vào đầu của T 01 cái. T quay lại dùng dao đâm 01 nhát vào bụng H. H tiếp tục dùng thanh kim loại đánh 01 cái vào đầu T, T tiếp tục dùng dao đâm 01 nhát trúng vào phần ngực của H, T luồn tay trái vào nách bên phải của H, tay phải vẫn cầm dao bầu luồn ra phía sau lưng H, tiếp tục đâm chém nhiều nhát vào phần đầu, cổ, lưng của H; H dùng chân đạp và đẩy T ngã xuống đất rồi bỏ chạy.

Còn Trần T1 A sau khi xuống xe thì dao tông bị rơi mất. T1 A cầm cái rựa đi xuống, đi được mấy bước thì bị Cao Văn Đ xông tới dùng gậy gỗ cầm ở tay phải đánh 01 cái vào đầu T1 A rồi Đ xông vào xô ngã, vật lộn. Đ rơi gậy, T1 A bị rơi rựa xuống đường; T1 A dùng tay đâm vào mặt Đ. Đ nhặt lại gậy gỗ cầm ở tay phải rồi đánh liên tục vào đầu, tay của A nhiều cái làm A gục xuống, bất tỉnh.

Nguyễn Lý H, Trần T1 A, Nguyễn Xuân T được đưa đến Bệnh viện X, Nguyễn Ngọc C được đưa đến Bệnh viện Đa khoa huyện T để cấp cứu và điều trị.

- Tại bản kết luận giám định số 72/TgT ngày 05/8/2021 của Trung tâm giám định Y khoa - Pháp y tỉnh Quảng Bình kết luận: Thương tích gây nên cho Nguyễn Lý H là 78% (bảy mươi tám phần trăm). Tính chất thương tích: Thương tích thành bụng phải xuyên thấu ổ bụng; Thương tích từ đỉnh giữa đến đỉnh trái làm khuyết xương sọ vùng đỉnh trái gây nguy hiểm cho tính mạng. Các thương tích còn lại không gây nguy hiểm cho tính mạng.

- Tại bản kết luận giám định số 73/TgT ngày 05/8/2021 của Trung tâm giám định Y khoa - Pháp y tỉnh Quảng Bình kết luận: Thương tích gây nên cho Nguyễn Ngọc C là 06% (không sáu phần trăm). Tính chất thương tích: Các thương tích nêu trên không gây nguy hiểm cho tính mạng.

- Tại bản kết luận giám định số 74/TgT ngày 05 tháng 8 năm 2021 của Trung tâm giám định Y khoa - Pháp y tỉnh Quảng Bình kết luận: Thương tích gây nên cho

Nguyễn Xuân T là 04% (không bốn phần trăm). Tính chất thương tích: Các thương tích không gây nguy hiểm cho tính mạng.

- Tại bản kết luận giám định số 75/TgT ngày 05 tháng 8 năm 2021 của Trung tâm giám định Y khoa - Pháp y tỉnh Quảng Bình kết luận: Thương tích gây nên cho Trần T1 A là 37% (ba bảy phần trăm); Tính chất thương tích: Thương tích ở vùng đầu gây nguy hiểm cho tính mạng; Chấn thương ở cánh tay trái không gây nguy hiểm cho tính mạng.

- Kết quả trưng cầu giám định đối với 02 con dao, loại dao bầu; 01 cái rựa; 01 que gỗ; 01 thanh kim loại; và 02 mẫu máu thu được tại hiện trường vụ án. Tại Kết luận giám định số 843/GĐ-PC09 ngày 05/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: Trên các mẫu vật gửi giám định đều có máu người.

Về vật chứng: Trong quá trình điều tra thu thập được:

- 01 (một) cái rựa dài 78cm, phần cán làm bằng gỗ có hình trụ tròn dài 43cm, đường kính 03cm; phần lưỡi rựa làm bằng kim loại dài 35cm, nơi rộng nhất 04cm, mũi rựa hình vòng cung xác định là hung khí do Trần T1 A cầm đến và để lại tại hiện trường;

- 01 (một) con dao, loại dao bầu dài 30,5cm, lưỡi dao làm bằng kim loại, nhọn, sắc, kích thước 18cm, phần rộng nhất của lưỡi dao kích thước 5cm, cán dao bằng gỗ tròn kích thước 12cm, đường kính 2,5cm xác định là hung khí Nguyễn Xuân T dùng để gây thương tích cho Nguyễn Lý H;

- 01 (một) que gỗ có hình trụ tròn dài 101cm, đường kính chỗ rộng nhất 4,5cm, đường kính nhỏ nhất 3,5cm xác định là hung khí Cao Văn Đ sử dụng để gây thương tích cho Trần T1 A.

- 01 (một) thanh kim loại, hình hộp chữ nhật, kích thước (2,34 x 0,04 x 0,02)m xác định là hung khí Nguyễn Lý H sử dụng để gây thương tích cho Nguyễn Xuân T.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exciter, màu sơn: Xanh - Bạc - Đen; Số khung: 0610GY376079; Số máy G3D4E394395; Biển kiểm soát 73D1 - 152.92, xe đã qua sử dụng, chủ xe là Nguyễn Xuân T (phương tiện Nguyễn Xuân T sử dụng vào tối ngày 06/6/2021).

- 01 (một) xe mô tô, nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, màu: đỏ - đen, biển kiểm soát 73D1- 192.79, tình trạng xe đã qua sử dụng, chủ xe là Cao Văn Hiền - anh trai Cao Văn Đ (phương tiện Cao Văn Đ sử dụng tối ngày 06/6/2021).

- 01 (một) con dao, loại dao bầu, dài 33cm, lưỡi dao làm bằng kim loại dài 22cm, phần rộng nhất của lưỡi dao là 06cm, đầu mũi dao nhọn, cán dao làm bằng gỗ hình tròn dài 11cm phát hiện, thu giữ tại hiện trường, nhưng quá trình điều tra không xác định được đối tượng mang đến, sử dụng.

**Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 49/2022/HS-ST ngày 31-8-2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình đã quyết định.**

## 1. Tuyên bố:

Bị cáo Nguyễn Xuân T phạm tội “Giết người”.

Các bị cáo Trần T1 A và Nguyễn Ngọc C phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Bị cáo Nguyễn Lý H phạm tội “Cố ý gây thương tích” và “Gây rối trật tự công cộng”.

## 2. Về hình phạt:

- Căn cứ khoản 2 Điều 123 Bộ luật hình sự; các điểm b, s, q khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 15, Điều 57 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân T 08 (Tám) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 29/9/2021. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày để bảo đảm thi hành án

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134, điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 56 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Lý H 30 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” và 09 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Tổng hợp hình phạt của hai tội là 39 tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

- Căn cứ khoản 1 Điều 318; các điểm s, i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc C 06 tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần T1 A 24 tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Ngoài ra, bản án còn quyết định về phần tội danh và hình phạt đối với bị cáo Cao Văn Đ, phần trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 06/9/2022, bị cáo Trần T1 A có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Ngày 07/9/2022, bị cáo Nguyễn Ngọc C có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Ngày 03/9/2022, bị cáo Nguyễn Lý H có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

Ngày 12/9/2022, bị cáo Nguyễn Xuân T có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo Nguyễn Xuân T, Trần T1 A, Nguyễn Ngọc C, Nguyễn Lý H đều giữ nguyên yêu cầu kháng cáo. Bị cáo Nguyễn Xuân T xin giảm nhẹ hình phạt; các bị cáo Nguyễn Ngọc C, Nguyễn Lý H xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo; bị cáo Trần T1 A xin được hưởng án treo.

Ngày 10/11/2022, bị cáo Nguyễn Xuân T có đơn xin rút yêu cầu khởi tố và yêu cầu giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Nguyễn Lý H (có xác nhận của Trại tạm giam). Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Xuân T vẫn giữ nguyên các yêu cầu trên. Ngày 08/10/2022, bị cáo Nguyễn Lý H có đơn xin giảm nhẹ hình phạt và miễn phần bồi thường còn lại 57.419.000 đồng cho bị cáo Nguyễn Xuân T. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Lý H vẫn giữ nguyên yêu cầu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng đề nghị Hội đồng xét xử hủy bản án sơ thẩm để điều tra lại.

Lời bào chữa của luật sư cho bị cáo Nguyễn Xuân T cho rằng, Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng về phân tội danh và khung hình phạt là phù hợp, nhưng mức hình phạt quá nghiêm khắc bị hại Nguyễn Lý H xin giảm nhẹ hình phạt nên đề nghị HĐXX chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Xuân T giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

Lời bào chữa của luật sư cho bị cáo Nguyễn Lý H đề nghị HĐXX đình chỉ xét xử đối với bị cáo H về tội “Cố ý gây thương tích” vì bị hại Nguyễn Xuân T đã rút đơn khởi tố; bị cáo H hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên đề nghị HĐXX chấp nhận kháng cáo của bị cáo H cho bị cáo được hưởng án treo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án; căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về phần thủ tục tố tụng: Tại đơn của các bị cáo Nguyễn Xuân T, Nguyễn Lý H có nội dung bổ sung đơn kháng cáo và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đều giữ nguyên nội dung bổ sung kháng cáo trên. Xét nội dung bổ sung đơn kháng cáo của các bị cáo đồng thời là bị hại Nguyễn Xuân T, Nguyễn Lý H có lợi cho bị cáo có liên quan và không ảnh hưởng xấu đến các bị cáo khác nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2] Về phần nội dung: Các bị cáo Nguyễn Xuân T, Trần T1 A, Nguyễn Lý H, Nguyễn Ngọc C khai nhận tội, đối chiếu thấy phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Do có mâu thuẫn trong lúc ngồi ăn uống tại nhà của anh Nguyễn Văn Tin ở thôn K 1, xã K, huyện T, tỉnh Quảng Bình. Trên đường đi về hai nhóm bao gồm: Nguyễn Xuân T, Trần T1 A và Nguyễn Lý H, Cao Văn Đ, Nguyễn Ngọc C đã thách thức rồi đi tìm hung khí để đánh nhau. Nguyễn Xuân T chuẩn bị một con dao bầu và đưa cho Trần T1 A một cái rựa, một cái dao tông rồi đi tìm nhóm của Nguyễn Lý H, Cao Văn Đ, Nguyễn Ngọc C. Khi gặp nhau, T bị H dùng một thanh kim loại đánh vào đầu trước, T quay lại dùng dao đâm một nhát vào bụng của H. H tiếp tục dùng thanh kim loại đánh một cái vào đầu của T, T tiếp tục đâm một nhát vào ngực của H. Tiếp đó, T luồn tay trái vào nách bên phải của H, tay phải vẫn cầm con dao bầu luồn ra phía

sau lưng H đâm, chém nhiều nhát vào phần đầu, cổ, lưng của H. Hậu quả Nguyễn Lý H bị thương tích 78%, Nguyễn Xuân T bị thương tích 4%. Còn Cao Văn Đ dùng gậy đánh vào đầu Trần T1 A gây thương tích 37%. Nguyễn Lý H là người khởi xướng các bị cáo khác, chuẩn bị hung khí đánh nhau; Trần T1 A, Nguyễn Ngọc C tham gia đánh nhau gây mất trật tự trị an, xã hội ở địa phương, trong đó Trần T1 A có cầm theo một cái rựa.

Hành vi nêu trên của các bị cáo đã bị Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử về các tội: Nguyễn Xuân T về tội “Giết người” theo khoản 2 Điều 123 BLHS; Nguyễn Lý H về hai tội “Cố ý gây thương tích” và “Gây rối trật tự công cộng” theo điểm a khoản 1 Điều 134, điểm b khoản 2 Điều 318 BLHS; Trần T1 A về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo điểm b khoản 2 Điều 318 BLHS; Nguyễn Ngọc C về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo khoản 1 Điều 318 BLHS.

[3] Tại đơn xin rút yêu cầu khởi tố ngày 10/11/2022 cũng như tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị hại Nguyễn Xuân T đều tự nguyện rút yêu cầu khởi tố đối với bị cáo Nguyễn Lý H về tội “Cố ý gây thương tích” mà không bị ai ép buộc. Xét bị cáo Nguyễn Lý H bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 1 Điều 134 BLHS nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 155, Điều 359 BLTTHS hủy bản án sơ thẩm và đình chỉ vụ án về phần tội danh, hình phạt, phần áp dụng điều luật về tội “Cố ý gây thương tích” đối với bị cáo Nguyễn Lý H. Lý do hủy phần bản án sơ thẩm và đình chỉ vụ án đối với tội danh trên là do người đã yêu cầu khởi tố vụ án hình sự rút yêu cầu, không phải do lỗi của Tòa án.

[4] Bản án sơ thẩm đánh giá đúng tính chất nghiêm trọng của vụ án, mức độ phạm tội, đồng thời xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho từng bị cáo và xử phạt Nguyễn Xuân T 08 năm tù về tội “Giết người”, Trần T1 A 24 tháng tù, Nguyễn Ngọc C 06 tháng tù, Nguyễn Lý H 30 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” là tương xứng với hành vi và hậu quả do các bị cáo gây ra. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Xuân T đã được bị hại Nguyễn Lý H xin giảm nhẹ hình phạt, nhưng xét mức hình phạt trên là không nặng; đối với các bị cáo Trần T1 A, Nguyễn Ngọc C không có tình tiết giảm nhẹ nào mới nên không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Xuân T, Trần T1 A, Nguyễn Ngọc C và giữ nguyên bản án sơ thẩm. Đối với bị cáo Nguyễn Lý H do hủy bản án sơ thẩm đình chỉ về tội “Cố ý gây thương tích” nên chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Lý H về phần này.

[5] Tuy nhiên, qua xem xét lời khai của các bị cáo thì thấy:

Bị cáo Nguyễn Lý H khai: T và C đánh nhau, A đánh nhau với Đ, tôi nói “Về lấy dao lên chém chết mẹ hắn”. Sau tôi, Đ, C chạy về nhà của tôi tìm lấy hung khí lên đánh nhóm của T...tôi cầm gậy gỗ và thanh kim loại chạy bộ...vừa chạy vừa hét “Bây thích chém chết à”...thanh kim loại được tôi cầm bằng hai tay, tay trái cầm trên, tay phải cầm dưới đập một cái trúng vào đầu của T...tay trái của tôi cầm thanh kim loại tiếp tục đánh thêm một cái theo hướng từ trên xuống dưới trúng đầu của T...

Bị cáo Trần T1 A khai:...H nói to “Đ...mẹ về lấy dao ra chém chết mẹ hần đi”, tôi nói lại “chém thì chém” rồi T chở tôi đến nhà anh Sơn....Một lúc sau T đi ra cầm theo một cái rựa, một con dao tông và một con dao bầu...T đưa cho tôi một cái rựa và một con dao tông, còn T bỏ con dao bầu trước xe rồi điều khiển xe chở tôi...

Bị cáo Nguyễn Ngọc C khai: Tôi chạy về nhà H cùng Đ và H tìm hung khí để đánh lại nhóm T và A, tôi chưa tìm được hung khí gì mà chị T sang can, mẹ của H cũng mắng bọn tôi không được đi đánh nhau nên tôi chạy ra không mang theo hung khí gì cả vì nghĩ H và Đ đã mang theo hung khí chạy ra trước nên chạy theo để đánh nhau với T và A.

[6] Như vậy, bị cáo Nguyễn Lý H trước khi đi lấy hung khí đã nói “về lấy dao lên chém chết mẹ hần”, H dùng thanh kim loại đánh hai cái vào vùng đầu của Nguyễn Xuân T là nơi nguy hiểm trên cơ thể con người nên hành vi của Nguyễn Lý H có dấu hiệu của tội “Giết người”. Đối với bị cáo Trần T1 A tham gia cùng với Nguyễn Xuân T đi tìm hung khí, được T đưa rựa và dao tông đem đến hiện trường cùng tham gia đánh nhau. Do đó, bị cáo Trần T1 A cũng phải chịu hậu quả do Nguyễn Xuân T gây ra cho Nguyễn Lý H và đồng phạm về tội “Giết người”. Đối với bị cáo Nguyễn Ngọc C cùng với Nguyễn Lý H, Cao Văn Đ đi tìm hung khí, mặc dù Nguyễn Ngọc C không mang theo hung khí nhưng biết H và Đ có mang theo hung khí để đánh nhau. C cũng đến hiện trường để tham gia đánh nhau nên C cũng phải chịu hậu quả do H và Đ gây ra, H cũng chịu hậu quả do Đ gây ra cho Trần T1 A mới đúng.

Do sau khi xét xử sơ thẩm, không có kháng cáo, kháng nghị theo hướng tăng nặng nên Tòa án cấp phúc thẩm không làm xấu hơn tình trạng của các bị cáo. Do đó, Hội đồng xét xử kiến nghị cấp giám đốc thẩm rút hồ sơ để xem xét theo thẩm quyền.

#### [7] Về trách nhiệm dân sự:

Tại đơn xin giảm nhẹ hình phạt và miễn bồi thường cho bị cáo Nguyễn Xuân T của bị hại Nguyễn Lý H cũng như tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị hại Nguyễn Lý H tự nguyện không buộc bị cáo Nguyễn Xuân T phải bồi thường khoản tiền còn lại 57.419.000 đồng mà bản án sơ thẩm đã tuyên và được bị cáo Nguyễn Xuân T đồng ý. Xét sự tự nguyện thỏa thuận này không trái pháp luật và đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm công nhận sự tự nguyện thỏa thuận trên.

[8] Do yêu cầu kháng cáo không được chấp nhận nên các bị cáo Nguyễn Xuân T, Trần T1 A, Nguyễn Ngọc C phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Yêu cầu kháng cáo của bị cáo Nguyễn Lý H được chấp nhận một phần nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[9] Những phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị nên không xét.

Vì các lẽ trên,



## **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm a, b khoản 1 Điều 355 BLTTHS;

1. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Xuân T, Trần T1 A, Nguyễn Ngọc C, giữ nguyên bản án sơ thẩm

Chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo Nguyễn Lý H, sửa bản án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 2 Điều 155, Điều 359 BLTTHS

Hủy bản án sơ thẩm và đình chỉ vụ án đối với các phần liên quan đến tội “Cố ý gây thương tích” cụ thể các phần sau: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Lý H phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134 BLHS, xử phạt bị cáo Nguyễn Lý H 09 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Xuân T phạm tội “Giết người”; các bị cáo Nguyễn Lý H, Trần T1 A, Nguyễn Ngọc C phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Áp dụng khoản 2 Điều 123, điểm b, s, q khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 15, Điều 57 BLHS.

Xử phạt: Nguyễn Xuân T 08 (Tám) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/9/2021.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318, điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Đối với bị cáo Trần T1 A áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 BLHS.

Xử phạt:

- Nguyễn Lý H 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Trần T1 A 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Áp dụng khoản 1 Điều 318, điểm s, i khoản 1 Điều 51 BLHS.

Xử phạt: Nguyễn Ngọc C 06 (Sáu) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt thi hành án.

Về phần trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 300 BLTTDS

Công nhận sự tự nguyện thỏa thuận của bị cáo Nguyễn Lý H không buộc bị cáo Nguyễn Xuân T bồi thường khoản tiền còn lại 57.419.000 đồng mà bản án sơ thẩm đã tuyên.

2. Về phần án phí: Nguyễn Xuân T, Trần T1 A, Nguyễn Ngọc C mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm. Nguyễn Lý H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm về phần tội danh và hình phạt đối với bị cáo Cao Văn Đ, phần trách nhiệm dân sự còn lại (phần nhận 5.000.000 đồng), phần xử lý vật chứng, án phí không có kháng cáo, kháng nghị đã

có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tối cao – Vụ 1;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Cục THADS tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Quảng Bình;
- Phòng HSNV – Công an tỉnh Quảng Bình;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Bình;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ vụ án, lưu trữ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Vũ Thanh Liêm**